TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN LỘC NINH
TỈNH BÌNH PHƯỚC

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: **01**/2025/DS - ST
Ngày: 03/01/2025
V/v Tranh chấp ly hôn và nuôi con

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN LỘC NINH – TỈNH BÌNH PHƯỚC

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Lê Thành Liêm

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Bà Trần Xuân Đạm

2. Ông Nguyễn Thành Vui

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Tuyết Nhi – Thư ký Tòa án

Ngày 03 tháng 01 năm 2025 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Lộc Ninh, tỉnh Bình Phước xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 437/2024/TLST-HNGĐ ngày 11 tháng 11 năm 2024 về *"Tranh chấp ly hôn và nuôi con"* theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 84/QĐXXST - HNGĐ ngày 18 tháng 12 năm 2024 giữa các đương sự:

Nguyên đơn: Bà Ngô Thị V, sinh năm 1994 (vắng mặt)

Địa chỉ: Ấp Thạnh Cường, xã Lộc Thạnh, huyện Lộc Ninh, tỉnh Bình Phước

Bị đơn: Ông Phạm Hoàng P, sinh năm 1997 (vắng mặt)

Địa chỉ: Số 98/30 Trần Nguyên Hãn, phường Cát Dài, thành phố Hải Phòng.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo đơn khởi kiện đề ngày 06 tháng 11 năm 2024, trong quá trình giải quyết vụ án, nguyên đơn bà Ngô Thị V trình bày:

Về hôn nhân: Bà V tự nguyện chung sống với ông Phạm Hoàng P và có đăng ký kết hôn tại Uỷ ban nhân dân xã Lộc Thạnh vào năm 2019. Vợ chồng sống hạnh phúc đến đầu năm 2020 thì phát sinh mâu thuẫn, nguyên nhân do tính tình không hợp, bất đồng quan điểm, thường xuyên cãi nhau nên cuộc sống hôn nhân không hạnh phúc và đã sống ly thân từ tháng 7 năm 2023 đến nay. Nay nhận thấy không thể tiếp tục sống chung được nữa nên bà V xin ly hôn với ông P.

Về con chung: Bà V và ông P có 01 con tên Phạm Ngô Kiến V, sinh ngày 24/10/2019. Con sống chung với bà V từ khi vợ chồng sống ly thân cho đến nay. Khi ly hôn, bà V xin được tiếp tục nuôi con.

Về cấp dưỡng nuôi con: Bà V không yêu cầu ông P phải cấp dưỡng nuôi con.

Về tài sản chung, nợ chung: Không có

Do bận đi làm ở xa không thể đến Tòa án tham gia tố tụng nên bà V có đơn xin được vắng mặt trong quá trình Tòa án giải quyết, xét xử vụ án.

Tại bản tự khai ngày 16/11/2024 bị đơn ông Phạm Hoàng P trình bày:

Về hôn nhân: Ông P thống nhất với bà V về quan hệ hôn nhân, thời gian phát sinh mâu thuân, nguyên nhân mâu thuẫn và thời gian sống ly thân. Nay đối với yêu cầu xin ly hôn của bà V thì ông P đồng ý.

Về con chung: Thống nhất có 01 con chung tên Phạm Ngô Kiến V, sinh ngày 24/10/2019. Khi ly hôn, ông P đồng ý giao con cho bà V tiếp tục nuôi dưỡng.

Về cấp dưỡng nuôi con: Bà V không yêu cầu nên ông P không phải cấp dưỡng nuôi con.

Về tài sản chung, nợ chung: Không có

Ông P có đơn xin được vắng mặt trong quá trình Tòa án giải quyết, xét xử vụ án.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được xem xét tại phiên tòa Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về pháp luật tố tụng: Bà Ngô Thị V có đơn khởi kiện yêu cầu được ly hôn và giải quyết về nuôi con chung với ông Phạm Hoàng P nên xác định quan hệ pháp luật trong vụ án là *"Tranh chấp ly hôn và nuôi con"* theo quy định tại khoản 1 Điều 28 Bộ luật tố tụng dân sự. Ông P cư trú tại phường Cát Dài, quận Lê Châu, thành phố Hải Phòng, tuy nhiên giữa ông P, bà V đã có văn bản thỏa thuận chọn Tòa án nhân dân huyện Lộc Ninh giải quyết nên vụ án thuộc thẩm quyền giải quyế của Tòa án nhân dân huyện Lộc Ninh theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều 35 và điểm b khoản 1 Điều 39 của Bộ luật tố tụng dân sự.

Nguyên đơn và bị đơn vắng mặt tại phiên tòa lần thứ nhất nhưng đã có đơn xin xét xử vắng mặt, do đó, căn cứ vào khoản 1 Điều 227, khoản 1 Điều 228 của Bộ luật tố tụng dân sự, Hội đồng xét xử tiến hành xét xử vụ án vắng mặt các đương sự.

[2] Về quan hệ hôn nhân: Bà V và ông P tự nguyện chung sống, có đăng ký kết hôn theo giấy chứng nhận kết hôn số 11/2019 ngày 12/4/2019 của Ủy ban nhân dân xã Lộc Thạnh, huyện Lộc Ninh nên có cơ sở xác định quan hệ hôn nhân giữa bà V và ông P là hợp pháp.

[3] Đối với yêu cầu xin ly hôn của bà V Hội đồng xét xử xét thấy: Theo lời khai của bà V và ông P trong quá trình giải quyết vụ án thì các đương sự thống nhất đã phát sinh mâu thuẫn từ khoảng năm 2020. Nguyên nhân mâu thuẫn là do tính tình không hợp, bất đồng quan điểm sống, thường xuyên cãi nhau và thừa nhận đã sống ly thân từ năm 2023 cho đến nay. Quá trình giải quyết vụ án, các đương sự có đơn yêu cầu không tiến hành hòa giải và xin vắng mặt nên Tòa án không tiến hành hòa giải đoàn tụ được, nay ông P cũng đồng ý ly hôn với bà V. Như vậy, có cơ sở để xác định tình trạng hôn

nhân giữa bà V và ông P đã trầm trọng, không có khả năng hàn gắn, cuộc sống chung không còn hạnh phúc, mục đích hôn nhân không đạt được. Do đó, căn cứ khoản 1 Điều 56 Luật hôn nhân và gia đình cần chấp nhận yêu cầu xin ly hôn của bà V.

[4] Về con chung: Bà V và ông P có 01 con chung tên Phạm Ngô Kiến V, sinh ngày 24/10/2019. Con sống chung với bà V từ khi vợ chồng sống ly thân cho đến nay. Quá trình giải quyết vụ án, bà V và ông P đều thống nhất giao con cho bà V tiếp tục nuôi dưỡng, xét thấy cần ghi nhận sự thỏa thuận của các bên.

[5] Về cấp dưỡng nuôi con: Bà V không yêu cầu nên HĐXX không xem xét.

[6] Về tài sản chung và nợ chung: Bà V và ông P khai không có nên không xem xét.

[7] Về án phí: Căn cứ khoản 4 điều 147 của Bộ luật tố tụng dân sự; điểm a khoản 5 điều 27 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án thì bà V phải chịu 300.000đ án phí dân sự sơ thẩm. Ông P không phải chịu án phí.

Vì các lẽ trên:

QUYẾT ĐỊNH

Căn cứ vào:

- Khoản 1 Điều 28; điểm a khoản 1 Điều 35; điểm b khoản 1 Điều 39; khoản 4 Điều 147; khoản 1 Điều 227, khoản 1 Điều 228, Điều 271 và khoản 1 Điều 273 Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015;

- Điều 39 Bộ luật dân sự;

- Khoản 1 Điều 51, Khoản 1 Điều 56, Điều 57, Điều 81, Điều 82, Điều 83, Điều 84, Điều 85 của Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014.

- Điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Uy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Chấp nhận toàn bộ yêu cầu khởi kiện của bà Ngô Thị V.

1. Về quan hệ hôn nhân: Cho ly hôn giữa bà Ngô Thị V và ông Phạm Hoàng P.

2. Về con chung: Giao con tên Phạm Ngô Kiến V, sinh ngày 24/10/2019 cho bà V tiếp tục nuôi dưỡng. Bà V không yêu cầu ông P cấp dưỡng nuôi con

Sau khi ly hôn, người không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở. Cha, mẹ không trực tiếp nuôi con lạm dụng việc thăm nom để cản trở hoặc gây ảnh hưởng xấu đến việc trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con thì người trực tiếp nuôi con có quyền yêu cầu Tòa án hạn chế quyền thăm nom con của người đó.

Cha, mẹ trực tiếp nuôi con cùng các thành V gia đình không được cản trở người không trực tiếp nuôi con trong việc thăm nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con.

Vì quyền lợi của con, khi có yêu cầu của cha, mẹ hoặc cá nhân, tổ chức theo quy định của pháp luật, Tòa án có thể quyết định việc thay đối người trực tiếp nuôi con hoặc hạn chế quyền của cha, mẹ đối với con chưa thành niên theo luật đinh.

3. Về tài sản chung và nợ chung: Không có

4. Về án phí: Buộc bà V chịu 300.000đ án phí dân sự sơ thẩm được khấu trừ vào số tiền 300.000đ tạm ứng án phí đã nộp tại Chi cục thi hành án dân sự huyện Lộc Ninh theo biên lai thu tiền số 0006723 ngày 11/11/2024

5. Quyền kháng cáo: Nguyên đơn, bị đơn vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết theo quy định pháp luật.

Nơi nhận:
- *TAND tỉnh Bình Phước;*
- *VKSND huyện Lộc Ninh;*
- *CC.THADS huyện Lộc Ninh;*
- *UBND xã Lộc Thạnh;*
- *Các đương sự;*
- *Lưu hồ sơ.*

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Lê Thành Liêm